

<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng trong khu công nghiệp</b>	Mã hiệu: QT-QHXD-07.03
		Ngày ban hành: 16/07/2019

## MỤC LỤC

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

<b>Trách nhiệm</b>	<b>Soạn thảo</b>	<b>Soát xét</b>	<b>Phê duyệt</b>
<b>Chức vụ</b>	<b>Phó Trưởng phòng</b>	<b>Phó Trưởng phòng</b>	<b>Trưởng ban</b>
Chữ ký			
<b>Họ tên</b>	<b>Đỗ Anh Tuấn</b>	<b>Đỗ Anh Tuấn</b>	<b>Phạm Minh Phương</b>



<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng trong khu công nghiệp</b>	Mã hiệu: QT-QHXD-07.03
		Ngày ban hành: 16/07/2019

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân muốn thực hiện thủ tục Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng trong khu công nghiệp.

- Áp dụng đối với các cán bộ, công chức thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương.

### **3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;

- Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành quy định về việc cấp giấy phép xây dựng và trình tự xử lý, xác nhận về xây dựng khi chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

- Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

### **4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT**

- TT PVHCC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương

- MCĐT: Một cửa điện tử

- BQLKCN: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương

- PQHXD: Phòng Quản lý quy hoạch và xây dựng

- GPXD: Giấy phép xây dựng

### **5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;</li> <li>- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</li> <li>- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</li> <li>- Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;</li> <li>- Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh</li> </ul>

<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-QHXD-07.03
	<b>Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng trong khu công nghiệp</b>	Ngày ban hành: 16/07/2019

	<p>Hải Dương ban hành quy định về việc cấp giấy phép xây dựng và trình tự xử lý, xác nhận về xây dựng khi chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương;</p> <p>- Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.</p>		
<b>5.2</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	<b><i>Đối với trường hợp điều chỉnh GPXD:</i></b>		
	Đơn đề nghị điều chỉnh GPXD (theo mẫu tại Phụ lục số 2 Thông tư số 15/2016/TT-BXD)	x	
	Bản chính GPXD đã được cấp	x	
	Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt bộ phận, hạng mục công trình đề nghị điều chỉnh tỷ lệ 1/50 - 1/200		x
	Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản phê duyệt điều chỉnh thiết kế của người có thẩm quyền theo quy định kèm theo Bản kê khai điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thiết kế đối với trường hợp thiết kế không do cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định hoặc Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế điều chỉnh của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng		x
	<b><i>Đối với trường hợp gia hạn GPXD:</i></b>		
	Đơn đề nghị gia hạn GPXD (theo mẫu tại Phụ lục số 2 Thông tư số 15/2016/TT-BXD)	x	
	Bản chính GPXD đã được cấp	x	
	<b><i>Đối với trường hợp cấp lại GPXD:</i></b>		
	Đơn đề nghị cấp lại GPXD, trong đó giải trình rõ lý do đề nghị cấp lại theo mẫu tại Phụ lục số 2 Thông tư số 15/2016/TT-BXD	x	
	Bản chính GPXD đã được cấp (đối với trường hợp bị rách, nát)	x	

<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng trong khu công nghiệp</b>	Mã hiệu: QT-QHXD-07.03
		Ngày ban hành: 16/07/2019

<b>5.3</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>			
	02 bộ hồ sơ			
<b>5.4</b>	<b>Thời gian xử lý</b>			
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều chỉnh GPXD: Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</li> <li>- Gia hạn, cấp lại GPXD: Không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</li> </ul>			
<b>5.5</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương			
<b>5.6</b>	<b>Phí, lệ phí</b>			
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều chỉnh GPXD: 150.000 đồng/ giấy phép</li> <li>- Gia hạn, cấp lại GPXD: 15.000 đồng/ giấy phép</li> </ul>			
<b>5.7</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/ Kết quả</b>
B1	Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tới TTHCC hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; Đại diện của Ban thường trực tại TTHCC kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ: Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho cá nhân, tổ chức và chuyển hồ sơ cho bưu điện để chuyển về VP Ban trong ½ ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì lập Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ hoặc Phiếu từ chối hồ sơ nếu không đủ điều kiện.	TT PVHCC	½ ngày	
B2	VP Ban chuyển hồ sơ tới PQHXD. PQHXD phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ và giải quyết công việc theo quy định	Lãnh đạo PQHXD	½ ngày	<b>BM.HD.01</b>
B3	Trường hợp điều chỉnh GPXD: Chuyên viên được phân công thụ lý có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa,	Chuyên viên PQHXD	Điều chỉnh: 13½ ngày	<b>BM.HD.01/ Công văn</b>

<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng trong khu công nghiệp</b>	Mã hiệu: QT-QHXD-07.03
		Ngày ban hành: 16/07/2019

	đổi chiếu các điều kiện theo quy định, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước về những lĩnh vực liên quan đến công trình xây dựng theo quy định của pháp luật			
B4	Cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn quy định, nếu các cơ quan này không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình.	Cơ quan có liên quan	Điều chỉnh: 10 ngày	
B5	Căn cứ hồ sơ và ý kiến của các cơ quan có liên quan, chuyên viên thực hiện: - Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện thì dự thảo văn bản sửa đổi, bổ sung hồ sơ, hoặc - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do; - Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo GPXD điều chỉnh, gia hạn hoặc cấp lại. - Chuyên viên trình lãnh đạo phòng xem xét và lãnh đạo Ban ký duyệt.	Chuyên viên PQHXD	Điều chỉnh: 10 ngày Gia hạn: 02 ngày	<b>BM.HD.01/</b> <b>Công văn/</b> <b>BM.HD.02</b> <b>(nếu có)</b>
B4	Lãnh đạo phòng xem xét hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết thì trình ký văn bản sửa đổi, bổ sung hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì trình ký văn bản từ chối nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì ký duyệt tờ trình đề nghị và ký nháy GPXD	Lãnh đạo PQHXD	Điều chỉnh: 04 ngày Gia hạn: 01 ngày	<i>Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ</i>
B5	Lãnh đạo BQLKCN căn cứ hồ sơ và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo BQLKCN	Điều chỉnh: 01 ngày Gia hạn: 01 ngày	<i>GPXD</i>
B6	Chuyên viên PQHXD lưu hồ sơ theo quy định và chuyển tới Văn phòng Ban để trả TT PVHCC	TT PVHCC	½ ngày	<b>BM.HD.01/</b> <b>BM.HD.03/</b> <i>GPXD</i>

<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng trong khu công nghiệp</b>	Mã hiệu: QT-QHXD-07.03
		Ngày ban hành: 16/07/2019

B7	Chuyên viên PQHXD có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị vào Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC	Chuyên viên PQHXD	Không tính thời gian	<b>BM.HD.04</b>
----	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------	----------------------	-----------------

## 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	<b>BM.HD.01</b>	<b>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ</b>
2	<b>BM.HD.02</b>	<b>Thư xin lỗi tổ chức/ công dân</b>
3	<b>BM.HD.03</b>	<b>Văn bản trả lời giải quyết TTHC</b>
4	<b>BM.HD.04</b>	<b>Phiếu thống kê và theo dõi TTHC</b>
5	Phụ lục số 2	Đơn đề nghị điều chỉnh, gia hạn, cấp lại GPXD theo Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

## 7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu	Trách nhiệm lưu	Thời gian lưu	Hình thức lưu
<b>1.</b>	<b>Hồ sơ đầu vào:</b>			
1.1	Thành phần hồ sơ theo 5.2	Chuyên viên	7 năm đối với công trình thuộc dự án nhóm B; 5 năm đối với công trình thuộc dự án nhóm C	<i>Bản cứng/ File mềm</i>
<b>2.</b>	<b>Kết quả thực hiện thủ tục:</b>			
2.1	GPXD được điều chỉnh, gia hạn hoặc cấp lại/Văn bản từ chối	Chuyên viên	7 năm đối với công trình thuộc dự án nhóm B; 5 năm đối với công trình thuộc dự án nhóm C	<i>Bản cứng/ File mềm</i>

*Hồ sơ được lưu trữ, bảo quản tại PQHXD sau đó chuyển đến lưu trữ của cơ quan theo quy định.*